

## **VAI TRÒ CỦA CÁC TỔ CHỨC XÃ HỘI DÂN SỰ TRONG THAM GIA GIẢI QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ XÃ HỘI Ở NÔNG THÔN HUYỆN PHÚC THỌ - HÀ NỘI**

### **The Role of Civil Social Organizations in Participation Solving Social Problems in Rural Phuc Tho District - Ha Noi**

**Trần Lê Thanh**

*Khoa Li luận chính trị và xã hội, Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội*

Địa chỉ email tác giả liên lạc: *tlthanh@hua.edu.vn*

Ngày gửi đăng: 22.02.2010; Ngày chấp nhận: 13.03.2010

#### **TÓM TẮT**

Trong điều kiện kinh tế thị trường, để huy động nguồn lực giải quyết các vấn đề xã hội, sự tham gia của các tổ chức xã hội dân sự là hết sức cần thiết. Với phương pháp tiếp cận hệ thống, bài viết đã phân tích thực trạng vai trò của các tổ chức xã hội dân sự (chủ yếu là các tổ chức chính trị-xã hội) trong tham gia giải quyết các vấn đề xã hội ở nông thôn huyện Phúc Thọ - Hà Nội. Những thành tựu mà các tổ chức xã hội dân sự đạt được bao gồm sự phong phú về loại hình hoạt động, thu hút được số lượng lớn người dân tham gia, góp phần giải quyết một số vấn đề xã hội... và bên cạnh đó còn có một số hạn chế như hoạt động có tính hình thức là chủ yếu, thiếu đồng đều về loại hình hoạt động... Đó là những cơ sở quan trọng hình thành giải pháp phát huy vai trò của các tổ chức xã hội dân sự trong tham gia giải quyết các vấn đề xã hội ở địa phương.

Từ khóa: Tổ chức xã hội dân sự, vấn đề xã hội.

#### **SUMMARY**

In condition of market economy, mobilization of resources to solve social problems, the participation of organizations of civil society is urgently needed. With a systematic approach, this article has analyzed the actual situation of the role of civil social organizations (mainly social political ones) in solving social problems in rural area of Phuc Tho districts, Ha Noi. Achievements that civil social organizations attained include the abundance of types of activities, attracting participation of large number of people, contribution in solving some social problems...etc. However, some restrictions and barriers limited activities of those organizations are existed such as formality in activities, lack of uniform type of activities... Those are important bases to create solutions promoting participation of civil social organization in solving social problems locally.

Key words: Social problem, civil social organization.

### **1. ĐẶT VẤN ĐỀ**

“Xã hội dân sự” (civil society - nhiều nhà nghiên cứu đồng nhất xã hội dân sự với các tổ chức xã hội dân sự) là khái niệm mới xuất hiện ở Việt Nam những năm gần đây. Cho đến nay đã hình thành một số khái niệm về

tổ chức xã hội dân sự. Xã hội dân sự là diễn đàn giữa gia đình, nhà nước và thị trường, nơi mà mọi con người bắt tay nhau để thúc đẩy quyền lợi chung (Liên minh thế giới vì sự tham gia của công dân - CIVICUS, 2006). Xã hội dân sự bao gồm các tổ chức xã hội

nằm ngoài nhà nước, nằm ngoài hoạt động của các doanh nghiệp, nằm ngoài gia đình để liên kết người dân với nhau trong những hoạt động vì mục đích chung (Đặng Ngọc Đình, 2006). Xã hội dân sự là một tổng thể các mối quan hệ giữa con người và xã hội, trong đó các cá nhân thông qua các mối liên kết của mình tạo thành nhóm, tổ chức để thoả mãn những nhu cầu mà nhà nước, thị trường, gia đình hay cá nhân riêng lẻ khó có thể đáp ứng được (Lê Ngọc Hùng, 2008)... Mặc dù còn có những cách hiểu khác nhau, nhưng các định nghĩa phổ biến đều thống nhất xã hội dân sự là những thiết chế ngoài nhà nước, hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, phi lợi nhuận, phối hợp với nhà nước để giải quyết những quyền lợi của cá nhân và cộng đồng.

Trong nền kinh tế thị trường, bên cạnh những mặt tích cực, những mặt trái của nó đã và đang làm cho các vấn đề xã hội tồn tại thêm bức xúc và nảy sinh những vấn đề xã hội mới. Nguồn lực từ phía Nhà nước phải dành phần nhiều cho các mục tiêu tăng trưởng kinh tế, nguồn lực cho các lĩnh vực khác trong đó có nguồn lực để giải quyết các vấn đề xã hội vì thế là có giới hạn. Mặt khác, tăng trưởng kinh tế là điều kiện, tiền đề giải quyết các vấn đề xã hội, tuy nhiên, nguồn lực phát triển không chỉ tập trung duy nhất ở phía Nhà nước mà còn phân tán với một lượng không nhỏ trong nhân dân. Với tính chất tự nguyện, phi lợi nhuận..., các tổ chức xã hội dân sự thực sự là những hình thức phù hợp, cần thiết trong việc tổ chức, phát huy vai trò của cá nhân và cộng đồng nhằm huy động nguồn lực tối đa để giải quyết một cách hiệu quả các vấn đề xã hội trong phát triển.

Huyện Phúc Thọ bao gồm 22 xã là Vân Hà, Vân Nam, Vân Phúc, Xuân Phú, Cẩm Đình, Phương Độ, Sen Chiểu, Vĩng Xuyên, Long Xuyên, Thượng Cốc, Hát Môn, Thọ Lộc, Tích Giang, Phúc Hòa, Ngọc Tảo, Thanh Đa, Trạch Mỹ Lộc, Tam Thuấn, Phụng Thượng, Tam Hiệp, Hiệp Thuận,

Liên Hiệp và một thị trấn. Phúc Thọ là một huyện thuần nông ở đồng bằng Bắc Bộ. Dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, phối hợp với chính quyền và các ban, ngành, các tổ chức xã hội dân sự đã góp phần quan trọng vào thành tích chung của địa phương. Kinh tế của Phúc Thọ những năm gần đây đã có nhiều chuyển biến tích cực, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện. Bên cạnh đó, một số vấn đề xã hội tồn tại ở địa phương như việc làm, tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông, môi trường... còn chưa được giải quyết tốt, trong đó có vai trò của các tổ chức xã hội dân sự. Nghiên cứu này góp phần đánh giá thực trạng vai trò của các tổ chức xã hội dân sự trong tham gia giải quyết các vấn đề xã hội ở nông thôn Phúc Thọ làm cơ sở cho việc xây dựng định hướng và giải pháp phát huy vai trò của các tổ chức xã hội dân sự trong tham gia giải quyết các vấn đề xã hội ở địa phương.

## 2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Đối tượng nghiên cứu được tiếp cận theo phương pháp hệ thống. Vai trò của các tổ chức xã hội dân sự (Bài viết chủ yếu đánh giá thực trạng vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội) trong tham gia giải quyết các vấn đề xã hội được cấu thành bởi 3 yếu tố cơ bản có quan hệ chặt chẽ bao gồm chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về vai trò của các tổ chức xã hội dân sự trong tham gia giải quyết các vấn đề xã hội và việc chỉ đạo tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách, sự tham gia của các tổ chức xã hội dân sự và sự tham gia của người dân trong giải quyết các vấn đề xã hội. Do đó, nội dung của chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, sự quan tâm, chỉ đạo tổ chức thực hiện của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, đặc biệt là loại hình và hiệu quả hoạt động của các tổ chức xã hội dân sự và sự tham gia của người dân địa phương trong giải quyết các vấn đề xã hội là những vấn đề cần được nghiên cứu.

**Địa bàn khảo sát**

Số TT	Địa bàn khảo sát (xã)	Số lượng (phiếu)	Số TT	Địa bàn khảo sát (xã)	Số lượng (phiếu)
1	Long Xuyên	5	9	Hát Môn	3
2	Vân Phúc	4	10	Xuân Phú	1
3	Sen Chiểu	7	11	Vân Hà	1
4	Cẩm Đình	2	12	Thượng Cốc	1
5	Ngọc táo	7	13	Hiệp thuận	2
6	Tích Giang	6	14	Thanh Đa	2
7	Trạch Mĩ Lộc	3	15	Võng Xuyên	2
8	Phụng Thượng	3	16	Phúc Hòa	3

Các loại thông tin thứ cấp được thu thập từ các tài liệu nghiên cứu, các báo cáo tổng kết của Đảng, chính quyền và các tổ chức xã hội dân sự địa phương (2009). Các loại thông tin sơ cấp được thu thập từ 2 nguồn là điều tra bằng phiếu hỏi và phỏng vấn sâu (2009). Điều tra 52 phiếu hỏi trên 3 nhóm đối tượng khảo sát, đó là nhóm hội viên đồng thời giữ chức vụ lãnh đạo Đảng, chính quyền (12 người), nhóm hội viên đồng thời giữ chức vụ phụ trách tổ chức xã hội dân sự (26) và nhóm hội viên của các tổ chức xã hội dân sự (14 người). Đánh giá từ các nhóm đối tượng trên đây sẽ được so sánh để làm rõ thực trạng vai trò của các tổ chức xã hội dân sự trong tham gia giải quyết các vấn đề xã hội ở địa phương. Phỏng vấn sâu 12 đối tượng là Bí thư Đảng ủy xã (1), Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã (1), Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân xã (1), Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân xã (1), Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc xã (2), Chủ tịch Hội Phụ nữ xã (1), Bí thư Đoàn Thanh niên xã (1), Phó bí thư Đoàn Thanh niên xã (1), hội viên các Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Hội Phụ nữ xã (3).

### 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

#### 3.1. Chủ trương, chính sách của Đảng về vai trò của các tổ chức xã hội dân sự trong tham gia giải quyết các vấn đề xã hội và chỉ đạo tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách ở địa phương

Trong quá trình đổi mới, nhận thức rõ vai trò, vị trí quan trọng của các tổ chức xã hội dân sự, Đảng và Nhà nước đã đề ra những chủ trương, chính sách đúng đắn nhằm khuyến khích, tạo điều kiện cho các loại hình tổ chức xã hội dân sự ra đời và hoạt động. Vai trò của các tổ chức xã hội dân sự trong tham gia giải quyết các vấn đề xã hội được Đảng Cộng sản Việt Nam từng bước khẳng định. Đó là các chính sách xã hội được tiến hành theo tinh thần xã hội hóa, đề cao trách nhiệm của chính quyền các cấp, huy động các nguồn lực trong nhân dân và sự tham gia của các đoàn thể nhân dân, các tổ chức xã hội (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2001). Cần tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ở nông thôn, tạo cơ chế và điều kiện thuận lợi cho Hội Nông dân Việt Nam trong việc trực tiếp thực hiện một số chương trình, dự án phục vụ sản xuất và nâng cao đời sống của nông dân (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2008). Trách nhiệm và quyền hạn của Mặt trận được thể chế hóa, đó là phối hợp, tham gia với cơ quan nhà nước tổ chức các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, vận động nhân dân đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau phát triển kinh tế, xây dựng đời sống văn hóa, giải quyết các vấn đề xã hội, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội (Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, 1999).

Quán triệt các nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, các cấp ủy đảng huyện Phúc Thọ, một số ban chỉ đạo, hội đồng của huyện được hình thành nhằm tổ chức và điều hành các hoạt động của huyện trong giải quyết các vấn đề xã hội như Ban chỉ đạo phòng chống dịch, Ban chỉ đạo phòng chống tệ nạn xã hội và công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, Hội đồng thẩm định quỹ hỗ trợ đời sống, học tập, đào tạo nghề và việc làm cho các hộ dân bị thu hồi đất, Ban chỉ đạo trợ giúp người nghèo, Ban chỉ đạo điều tra dân số và nhà ở... ủy ban nhân dân đã tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của huyện ủy, chủ động xây dựng chương trình, nội dung báo cáo với Ban thường vụ Huyện ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, đồng thời mời đại diện của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân tham dự các cuộc họp để xin ý kiến.

Nghị quyết, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền cấp trên được triển khai xuống cơ sở. Các tổ chức xã hội dân sự đã nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện của chính quyền như được mời đại diện tham dự các phiên họp thường kì để đóng góp ý kiến vào công tác tổ chức, điều hành của chính quyền, chính quyền tham gia hội nghị của các tổ chức xã hội dân sự...

### **3.2. Sự tham gia của các tổ chức xã hội dân sự trong giải quyết các vấn đề xã hội**

Cấu trúc các tổ chức xã hội dân sự ở nông thôn Phúc Thọ nói riêng và nông thôn Việt Nam nói chung rất phức tạp, có thể tổng hợp thành các nhóm là các tổ chức chính trị - xã hội như Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh..., các tổ chức xã hội như Hội Người cao tuổi (Hội bảo thọ), Hội Khuyến học, Hội Chữ thập đỏ, Hội Đồng niên, Hội Đồng môn, Hội Hữu trí, Câu lạc bộ Thơ... và các tổ chức xã hội nghề nghiệp như Hội Làm vườn, Hội Chăn nuôi, Hội Buôn bán dịch vụ thương mại...

Loại hình hoạt động trong tham gia giải quyết các vấn đề xã hội của các tổ chức xã hội dân sự Phúc Thọ rất đa dạng. Do các vấn đề xã hội có mối liên quan với nhau rất chặt chẽ nên việc phân định loại hình hoạt động của các tổ chức xã hội dân sự là hết sức khó khăn. Có thể cấu trúc như sau:

- Đối với các vấn đề việc làm và xóa đói giảm nghèo, loại hình hoạt động của các tổ chức xã hội dân sự bao gồm tuyên truyền, vận động hội viên tích cực phát triển ngành nghề, triển khai các mô hình sản xuất, phối hợp mở lớp dạy nghề, tổ chức ngày hội tư vấn giới thiệu việc làm, tham quan triển lãm hội trợ việc làm...; khảo sát hộ nghèo, phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn cho hội viên vay vốn và tiến hành kiểm tra việc sử dụng nguồn vốn vay đúng đối tượng, trả nợ, lãi đúng hạn; vận động hội viên giúp nhau con giống cây trồng, vật nuôi, ngày công, tiền và phân công cán bộ hội trực tiếp giúp đỡ hội viên có địa chỉ thoát nghèo. Các chi hội đăng kí xây dựng các mô hình như tổ, nhóm tín dụng tiết kiệm, tổ tự nguyện tiết kiệm, giúp nhau không lấy lãi

- Đối với các vấn đề hòa nhập xã hội và bảo trợ xã hội, các tổ chức xã hội dân sự tổ chức chúc thọ hội viên, tặng quà hội viên ốm đau, hỗ trợ, nhận nuôi dưỡng và vận động các cơ quan, đơn vị, cá nhân nhận đỡ đầu trẻ mồ côi; tổ chức Hội nghị tư vấn chăm sóc sức khỏe và cấp thuốc miễn phí, khám bệnh miễn phí; tổ chức các hoạt động cho thiếu niên, nhi đồng trong các dịp kỉ niệm, hè; xét duyệt, đề nghị chế độ khen thưởng, an dưỡng, bảo hiểm y tế, tiền tuất cho các đối tượng người có công, thương binh, gia đình liệt sĩ, nhiễm chất độc màu da cam và tiếp nhận hài cốt liệt sĩ; xây dựng nhà tình nghĩa; xây dựng các mô hình như câu lạc bộ thơ ca, câu lạc bộ thể dục thể thao, tổ phụ nữ của người cao tuổi.

- Đối với các vấn đề gia đình và dân số, kế hoạch hóa gia đình, đó là các hoạt động tuyên truyền, vận động các phong trào thi

đua như xây dựng gia đình văn hóa, “Phụ nữ tích cực lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, “Nuôi con khỏe, dạy con ngoan”...; tổ chức tập huấn, tọa đàm, sinh hoạt câu lạc bộ, nói chuyện chuyên đề về Luật bình đẳng giới, Luật phòng chống bạo lực gia đình, Luật hôn nhân gia đình, văn hóa ứng xử trong gia đình; tổ chức hội viên đăng kí thi đua xây dựng gia đình đạt 4 chuẩn mực “no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc”; nhận đơn thư liên quan đến vấn đề hôn nhân gia đình để chuyển đến các cơ quan chức năng, trực tiếp tham gia hòa giải ở cơ sở; phối hợp với Trung tâm Dân số-kế hoạch hóa gia đình tổ chức các lớp truyền thông dân số-kế hoạch hóa gia đình; xây dựng mô hình câu lạc bộ gia đình hạnh phúc và phòng chống suy dinh dưỡng, các mô hình xã, câu lạc bộ không sinh con thứ ba.

- Đối với vấn đề giáo dục, các tổ chức xã hội dân sự tổ chức tuyên truyền, giáo dục hội viên về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, về truyền thống, về nhiệm vụ kinh tế, xã hội địa phương thông qua các hình thức tập huấn, sinh hoạt chuyên đề, hội thi, diễn đàn, tọa đàm trao đổi, mít tinh...; tổ chức hội viên đăng kí thi đua học tập; xây dựng mô hình quỹ khuyến học, khuyến tài.

- Đối với vấn đề chăm sóc sức khỏe nhân dân, các loại hình hoạt động bao gồm tuyên truyền các chương trình y tế cộng đồng, giữ gìn vệ sinh an toàn thực phẩm, chống dịch tiêu chảy cấp, cúm gia cầm, lở mồm long móng gia súc, cúm AH1N1, chống trẻ suy dinh dưỡng; phối hợp tổ chức chiến dịch truyền thông lồng ghép với cung ứng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản; tổ chức giao lưu tìm hiểu kiến thức, kí cam kết vệ sinh an toàn thực phẩm, hướng dẫn phụ nữ lựa chọn thực phẩm an toàn; triển khai Dự án “Bổ sung chất sắt dinh dưỡng vào nước mắm”; xây dựng mô hình câu lạc bộ sức khỏe sinh sản.

- Đối với vấn đề môi trường, các tổ chức xã hội dân sự tổ chức tuyên truyền, vận động

hưởng ứng tuần lễ quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường; phát động chiến dịch tổng vệ sinh môi trường, phun thuốc phòng dịch, khơi thông cống rãnh và thu gom rác thải; tổ chức đăng kí con đường phụ nữ tự quản xanh-sạch-đẹp, đăng kí xây dựng các tổ phụ nữ “trong sạch”.

- Đối với vấn đề hạn chế, ngăn ngừa các hành vi tội phạm, các loại hình hoạt động bao gồm tuyên truyền các chỉ thị, nghị định của Chính phủ về cấm vận chuyển, buôn bán và tàng trữ pháo nổ trong dịp Tết, về an toàn giao thông, cam kết không vận chuyển, buôn bán và tàng trữ pháo nổ trong dịp tết; tổ chức hội nghị, các lớp tuyên truyền phòng chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em, ma túy, mại dâm...; vận động hội viên tích cực tham gia phòng ngừa, phát hiện tố giác tội phạm, cảm hóa giáo dục, cải tạo người phạm tội tại gia đình và cộng đồng dân cư, đăng kí giúp đỡ sau cai nghiện; xây dựng mô hình chống tệ nạn ma túy.

Hoạt động giám sát xã hội và phản biện xã hội rất ít được đề cập trong báo cáo của các tổ chức xã hội dân sự. Một số tổ chức như Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ... có một số hoạt động như tham gia đoàn công tác của Đảng, chính quyền và các ban ngành kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật, giám sát kết quả triển khai thực hiện kế hoạch kinh tế xã hội, giám sát thực hiện pháp luật bình đẳng giới...

Trong giải quyết các vấn đề xã hội trên đây, một tổ chức xã hội dân sự có thể đồng thời tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội (Hội Nông dân, Hội phụ nữ tham gia giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo...), hoặc nhiều tổ chức cùng tham gia giải quyết một vấn đề xã hội (Xóa đói giảm nghèo). Và cũng có trường hợp nhiều tổ chức tham gia giải quyết một hay một số khía cạnh của vấn đề xã hội (vốn giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo). Có những tổ chức tham gia nhiều loại hình hoạt động trong giải quyết các vấn đề xã hội như Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, nhưng đối với một số tổ chức, loại hình hoạt động rất hạn chế (Đoàn Thanh niên).

Thực trạng trên đây cho thấy, về mặt hình thức, hoạt động của các tổ chức xã hội dân sự đã bao trùm phần lớn các lĩnh vực xã hội, trong đó chủ yếu và nổi bật là các loại hình tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức tư tưởng hội viên, vận động hội viên tham gia vào các hoạt động giải quyết các vấn đề xã hội và trực tiếp xây dựng các mô hình tổ chức xã hội ở địa phương nhằm huy động nguồn lực giải quyết các vấn đề xã hội.

Trên tổng thể, các tổ chức xã hội dân sự cơ bản đã tham gia vào việc giải quyết các yêu cầu, nguyện vọng của người dân. Còn xét theo mức độ, các tổ chức xã hội dân sự đã “thực hiện một phần” yêu cầu, nguyện vọng của hội viên được đa số các nhóm đối tượng đánh giá tập trung hơn (50,0; 42,31; 71,43). Nếu từ góc nhìn của nhóm hội viên thì mức độ thực hiện một phần (71,43) và mức độ đáp ứng đúng yêu cầu (14,29 %) có đánh giá khách quan, rõ ràng hơn và cũng cho thấy sự hạn chế trong đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng của các tổ chức

xã hội dân sự đối với nhóm hội viên này so với hai nhóm còn lại. Điều này thể hiện sự thiếu công bằng về hưởng lợi giữa các nhóm đối tượng và cho thấy tác động, độ lan tỏa từ các loại hình hoạt động của các tổ chức xã hội dân sự là còn hạn chế, tập trung hơn đối với hai nhóm đối tượng có ưu thế cơ hội trong việc tiếp cận thông tin và các lợi ích khác (Bảng 1). Một cán bộ phụ trách tổ chức xã hội dân sự cho rằng, thông qua các hoạt động của mình, các tổ chức xã hội dân sự đã giải quyết được yêu cầu, nguyện vọng của một bộ phận người dân.

Mức độ tin tưởng của hội viên về năng lực giải quyết các vấn đề xã hội của các tổ chức xã hội dân sự được ba nhóm đối tượng đánh giá tập trung nhất là ở mức 3 (41,67; 42,31; 42,86)). Như vậy, mức độ “đáp ứng đúng yêu cầu” giữa các nhóm hội viên tuy có sự chênh lệch như nhận định ở trên, nhưng rõ ràng là không lớn, hiệu quả giải quyết các vấn đề xã hội của các tổ chức xã hội dân sự nhìn chung là chưa cao (Bảng 2).

**Bảng 1. Tổ chức xã hội dân sự thực hiện yêu cầu, nguyện vọng của hội viên**

Mức độ thực hiện	Nhóm hội viên đồng thời lãnh đạo Đảng, chính quyền		Nhóm hội viên đồng thời phụ trách tổ chức xã hội dân sự		Nhóm hội viên tổ chức xã hội dân sự	
	Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%
Không thực hiện	0	0	0	0	0	0
Rất ít khi thực hiện	1	8,33	4	15,38	1	7,14
Thực hiện một phần	6	50,0	11	42,31	10	71,43
Thực hiện đúng yêu cầu	5	41,67	11	42,31	2	14,29
Không trả lời	0	0	0	0	1	7,14
Tổng	12	100	26	100	14	100

**Bảng 2. Sự tin tưởng của hội viên về năng lực giải quyết các vấn đề xã hội của các tổ chức xã hội dân sự**

Mức độ tin tưởng	Nhóm hội viên đồng thời lãnh đạo Đảng, Chính quyền		Nhóm hội viên đồng thời phụ trách tổ chức xã hội dân sự		Nhóm hội viên tổ chức xã hội dân sự	
	Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%
1	4	33,33	6	23,07	3	21,43
2	2	16,67	2	7,69	1	7,14
3	5	41,67	11	42,31	6	42,86
4	1	8,33	5	19,23	3	21,43
5	0	0	1	3,85	1	7,14
Không trả lời	0	0	1	3,85	0	0
Tổng	12	100	26	100	14	100

### 3.3. Sự tham gia của người dân trong giải quyết các vấn đề xã hội

Số lượng các tổ chức xã hội dân sự mà người dân tham gia rất khác nhau. Một người dân có thể là hội viên của một tổ chức xã hội dân sự hoặc đồng thời là thành viên của một số tổ chức xã hội dân sự, trong đó nhóm hội viên đồng thời là lãnh đạo Đảng, chính quyền và phụ trách tổ chức xã hội dân sự tham gia nhiều tổ chức hơn so với nhóm hội viên khác (Bảng 3).

Người dân tham gia tổ chức xã hội dân sự chủ yếu là do sở thích cá nhân và mong muốn tổ chức xã hội dân sự giải quyết được các lợi ích của cá nhân, trong đó lí do sở thích cá nhân có tỉ lệ cao hơn thống nhất trong cả ba nhóm đối tượng (53,33; 62,86; 58,82). Điều đáng lưu ý là trong số đó, có những đối tượng thuộc nhóm hội viên đồng thời là lãnh đạo Đảng, chính quyền và phụ trách tổ chức xã hội dân sự gia nhập tổ chức xã hội dân sự chỉ “mang tính hình thức, phong trào” hoặc vì “sợ bị phê bình nên gia nhập”. Điều này đã dẫn đến hiệu quả trong giải quyết các vấn đề xã hội của các tổ chức xã hội dân sự còn hạn chế (Bảng 4). Theo đánh giá của một cán bộ phụ trách tổ chức xã hội dân sự, chất lượng hoạt động của tổ

chức xã hội dân sự chưa cao, nhiều hoạt động còn sơ sài, mang tính hình thức, do đó chưa thu hút được đông đảo người dân tham gia.

Hiệu quả hoạt động của các tổ chức xã hội dân sự đã tác động tiêu cực tới nhu cầu gia nhập và tham gia hoạt động của các tổ chức xã hội dân sự của người dân. Số lượng thành viên gia đình không tham gia các tổ chức xã hội dân sự địa phương qua điều tra các nhóm đối tượng nghiên cứu (Bảng 5) là khá phù hợp với tỉ lệ tập hợp đoàn viên, hội viên trong báo cáo của một số tổ chức xã hội dân sự: Đoàn thanh niên (52,8%); Hội phụ nữ (56,5%)... Thậm chí một số tổ chức vận động, kết nạp hội viên mới rất khó khăn, không đủ chỉ tiêu trên giao và có những chi hội trong năm không kết nạp được hội viên nào.

Trong tham gia hoạt động của tổ chức xã hội dân sự, bên cạnh sự nhiệt tình, tích cực của nhiều hội viên, một số hội viên thiếu tích cực như không tham gia đóng góp ủng hộ các quỹ, tham gia bảo hiểm sức khỏe người lao động..., hoặc sự tham gia chỉ mang tính lấy lệ, đối phó, thậm chí coi thường các sinh hoạt của tổ chức.

**Bảng 3. Người dân tham gia các tổ chức xã hội dân sự**

Tham gia	Nhóm hội viên đồng thời lãnh đạo Đảng, chính quyền		Nhóm hội viên đồng thời phụ trách tổ chức xã hội dân sự		Nhóm hội viên tổ chức xã hội dân sự	
	Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%
1 tổ chức	4	33,33	14	53,85	9	64,29
2 tổ chức	2	16,67	2	7,69	1	7,14
3 tổ chức	3	25,0	5	19,23	2	14,29
4 tổ chức	3	25,0	3	11,53	1	7,14
5 tổ chức	0	0	1	3,85	1	7,14
6 tổ chức	0	0	1	3,85	0	0
Tổng	12	100	26	100	14	100

**Bảng 4. Lí do người dân gia nhập các tổ chức xã hội dân sự**

Lí do	Nhóm hội viên đồng thời lãnh đạo Đảng, chính quyền		Nhóm hội viên đồng thời phụ trách tổ chức xã hội dân sự		Nhóm hội viên tổ chức xã hội dân sự	
	Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%
Ưu thích hoạt động đoàn thể	8	53,33	22	62,86	10	58,82
Cho rằng tổ chức giúp cá nhân giải quyết các lợi ích	6	40,0	10	28,57	7	41,18
Gia nhập mang tính hình thức, phong trào	1	6,67	2	5,71	0	0
Sợ bị phê bình nên gia nhập	0	0	1	2,86	0	0
Tổng	15	100	35	100	17	100

**Bảng 5. Thành viên gia đình tham gia các tổ chức xã hội dân sự**

Tham gia	Nhóm hội viên đồng thời lãnh đạo Đảng, chính quyền		Nhóm hội viên đồng thời phụ trách tổ chức xã hội dân sự		Nhóm hội viên tổ chức xã hội dân sự	
	Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%
Tham gia	6	50,0	13	50,0	9	64,29
Không tham gia	6	50,0	13	50,0	5	35,71
Tổng	12	100	26	100	14	100

Các kết quả nghiên cứu trên đây cho thấy bức tranh về thực trạng vai trò của các tổ chức xã hội dân sự trong tham gia giải quyết các vấn đề xã hội ở nông thôn Phúc Thọ. Những thành tựu mà các tổ chức xã hội dân sự đạt được bao gồm: loại hình hoạt động rất đa dạng, phong phú, có tác dụng thu hút số lượng lớn người dân tham gia, góp phần giải quyết các vấn đề xã hội của địa phương, tạo sự ổn định xã hội, động lực quan trọng thúc đẩy sự phát triển kinh tế địa phương... và bên cạnh đó còn những hạn chế như hoạt động chủ yếu mang tính chất hình thức, tính hiệu quả không cao, hoạt động giám sát, phản biện xã hội rất mờ nhạt, thiếu đồng đều về loại hình hoạt động giữa các tổ chức xã hội dân sự (có những tổ chức tham gia nhiều và cũng có tổ chức rất ít loại hình hoạt động)...

#### 4. KẾT LUẬN

Các tổ chức xã hội dân sự đã tham gia tích cực vào việc giải quyết các vấn đề xã hội, góp phần nhất định trong việc hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội địa phương. Tuy nhiên, do hiệu quả hoạt động có những hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn nên vai trò của các tổ chức xã hội dân sự còn mờ nhạt. Thực trạng vai trò của các tổ chức xã hội dân sự trong tham gia giải quyết các vấn đề xã hội ở nông thôn huyện Phúc Thọ, Hà Nội bắt nguồn từ những nguyên nhân khách quan và nguyên nhân chủ quan. Do đó, những giải pháp mang tính đồng bộ từ các phía như Đảng, Chính quyền, tổ chức xã hội dân sự, người dân... là hết sức cần thiết nhằm phát huy thành tựu, khắc phục hạn chế, huy động tối đa các nguồn lực trong giải quyết hiệu quả các vấn đề xã hội của địa phương.



## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Dự án CIVICUS CSI-SAT. Đánh giá ban đầu về xã hội dân sự tại Việt Nam. Báo cáo nghiên cứu. UNDP, Hà Nội, 1-2006.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX. NXB. Chính trị QG, Hà Nội, 2001, tr.34.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban chấp hành Trung ương khóa X. Nxb. Chính trị QG, Hà Nội, 2008, tr.142.
- Đặng Ngọc Dinh (2006). Xã hội dân sự - Bản chất, cấu trúc và xu hướng phát triển ở Việt Nam. *Tạp chí Khoa học xã hội*, Số 12-2006, tr.19.
- Lê Ngọc Hùng (2008). Một số vấn đề phương pháp luận nghiên cứu xã hội dân sự. *Tạp chí Lí luận chính trị*, Số 12-2008, tr.71.
- Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (1999). Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1999.